

Số: 28 /2016/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2016

THÔNG TƯ

**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị chỉ góc hạ cánh
trong hệ thống vô tuyến dẫn đường hàng không”**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị chỉ góc hạ cánh trong hệ thống vô tuyến dẫn đường hàng không.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị chỉ góc hạ cánh trong hệ thống vô tuyến dẫn đường hàng không (QCVN 104:2016/BTTTT).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND và Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, KHCN.



BỘ TRƯỞNG

Trương Minh Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 104:2016/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ THIẾT BỊ CHỈ GÓC HẠ CÁNH TRONG HỆ THỐNG
VÔ TUYẾN DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

*National technical regulation
on glidepath equipment for radio navigation aids*

HÀ NỘI – 2016

Mục lục

1. QUY ĐỊNH CHUNG	5
1.1. Phạm vi điều chỉnh	5
1.2. Đối tượng áp dụng	5
1.3. Giải thích từ ngữ	5
1.4. Chữ viết tắt	6
2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT	6
2.1. Dung sai tần số	6
2.1.1. Định nghĩa	6
2.1.2. Giới hạn	6
2.1.3. Phương pháp đo	6
2.2. Độ sâu điều chế	6
2.2.1. Định nghĩa	6
2.2.2. Giới hạn	7
2.2.3. Phương pháp đo	7
2.3. Công suất sóng mang	7
2.3.1. Định nghĩa	7
2.3.2. Giới hạn	7
2.3.3. Phương pháp đo	7
2.4. Phát xạ giả dẫn	7
2.4.1. Định nghĩa	7
2.4.2. Giới hạn	7
2.4.3. Phương pháp đo	8
3. PHƯƠNG PHÁP ĐO	8
3.1. Điều kiện môi trường	8
3.1.1. Nguồn điện	8
3.1.2. Độ ẩm và nhiệt độ	8
3.2. Giải thích kết quả đo	8
3.3. Kênh đo kiểm	9
3.4. Phương pháp đo kiểm	9
3.4.1. Đo kiểm dung sai tần số	9
3.4.2. Đo kiểm độ sâu điều chế	10
3.4.3. Đo kiểm công suất sóng mang	10
3.4.4. Đo kiểm phát xạ giả dẫn	10
4. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ	11
5. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN	11

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	11
THƯ MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	12

www.LuatVietnam.vn

Lời nói đầu

QCVN 104:2016/BTTTT được xây dựng dựa trên tài liệu Volume I, Annex 10 (07/2006) của Tổ chức Hàng không dân dụng Quốc tế (ICAO) và ETSI EN 302 617-2 V1.1.1 (10/2010) của Viện Tiêu chuẩn viễn thông châu Âu (ETSI).

QCVN 104:2016/BTTTT do Cục Viễn thông biên soạn, Vụ Khoa học và Công nghệ thẩm định và trình duyệt, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2016/TT-BTTTT ngày 07 tháng 12 năm 2016.

www.LuatVietnam.vn